



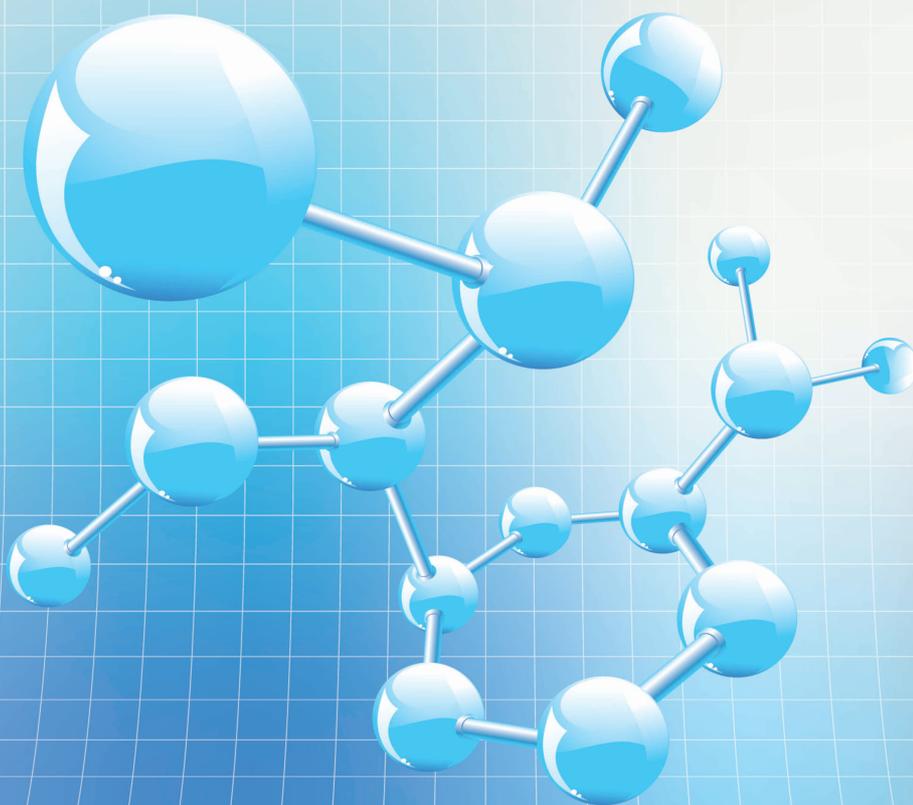
**Tạp chí**

# **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY**

**P. ISSN 1859-4190  
E. ISSN 2815-553X**



**Số 3 (91)**

**2025**

**P. ISSN 1859-4190**  
**E. ISSN 2815-553X**

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đình

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn - Chủ tịch Hội đồng**

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Nguyễn Đức Toàn

PGS.TS. Lê Thu Quý

GS.TS. Lê Anh Tuấn

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Khang

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

GS.TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

TS. Vũ Văn Đông - Trưởng ban

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Phó Trưởng ban

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

**Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen - Chairman**

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Nguyen Duc Toan

Assoc.Prof.Dr. Le Thu Quy

Prof.Dr. Le Anh Tuan

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Prof.Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

Dr. Vu Van Dong - Head

MSc. Doan Thi Thu Hang - Deputy Head

**Địa chỉ Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

**LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA**

- |   |    |  |
|---|----|--|
| Phương pháp phân loại sâu bệnh cho đồng lúa bằng máy bay không người lái và kỹ thuật học sâu                                | 5  | Hà Minh Tuấn<br>Phạm Đức Khấn<br>Lê Ngọc Hòa<br>Nguyễn Thị Sim                             |
| Ứng dụng thuật toán nhận diện vật thể YOLOv11 và sinh trắc vân tay, đề xuất mô hình cổng tự động nhà xe học sinh, sinh viên | 11 | Lý Quang Minh<br>Phạm Như Phẩm<br>Hồ Thị Dung  |
| Nghiên cứu ứng dụng thị giác máy tính để tự động hóa công đoạn kiểm tra mạch PCB  | 18 | Nguyễn Ngọc Đức<br>Hà Nhật Tiến Dương<br>Đoàn Văn Khánh<br>Phạm Thành Đạt<br>Vũ Trường Hải |
| Phát triển hệ thống phát hiện không thắt dây an toàn đúng quy định trên ô tô dựa trên mạng YOLOv11                          | 25 | Hoàng Thị An   |
| Đô thị thông minh với sự quản lý giám sát của cảm biến IoT  | 32 | Lê Thị Thanh Bình  |
| Khung nhận dạng hai giai đoạn để kiểm tra ngoại quan các sản phẩm đa thành phần   | 35 | Hà Minh Tuấn<br>Lê Ngọc Hòa<br>Nguyễn Trương Huy<br>Nguyễn Thị Việt Hương                  |

**LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

- |   |    |                                |
|---|----|--------------------------------|
| Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số chế độ cắt đến độ nhám bề mặt khi gia công thép không gỉ S136 trên máy phay CNC               | 41 | Mạc Thị Nguyên<br>Đào Văn Kiên |
| Nghiên cứu ảnh hưởng của chiều dài mũi may, chiều cao trục vít và chiều cao thanh răng đến biến dạng đường may tra khóa giọt lệ | 50 | Bùi Thị Loan<br>Nguyễn Thị Hồi |
| Ảnh hưởng mật độ mũi may, chỉ số chỉ và số lớp vải đến hệ số tiêu hao chỉ trên đường may 301 và 401                             | 57 | Tạ Văn Hiến<br>Nguyễn Thị Hiền |
| Đánh giá hiệu quả bộ giảm chấn kết cấu đàn hồi nhớt trong kiểm soát rung động địa chấn và gió                                   | 63 | Dương Thị Hà                   |

**NGÀNH KINH TẾ**

- Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của thanh niên khu vực Hải Dương cũ (thành phố Hải Phòng) 70 Vũ Mạnh Cường  
Nguyễn Thị Thủy  
Lương Thị Hoa
- Đào tạo nguồn nhân lực cho các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương cũ (nay thuộc thành phố Hải Phòng): Thực trạng và mô hình đề xuất 76 Nguyễn Thị Kim Nguyên  
Nguyễn Thị Nhan
- Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người tiêu dùng khi mua hàng trên TikTok Shop tại Thành phố Hà Nội 82 Vũ Mạnh Cường  
Nguyễn Thị Ngọc Mai  
Lê Thị Huyền  
Đào Thị Kim Tuyến
- Nghiên cứu việc thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam: Góc nhìn từ số liệu quyết toán thuế và xử phạt vi phạm 89 Đinh Thị Kim Thiết  
Nguyễn Hải Hà
- CSR và ý định mua hàng của thế hệ Gen Z tại Việt Nam: Bằng chứng từ ngành Thời trang 95 Vũ Mạnh Cường  
Hoàng Thị Hoa  
Hoàng Thị Thu Trang

**LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC**

- Chuyển đổi số trong dạy học các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay 102 Nguyễn Mạnh Tường
- Xây dựng gia đình văn hóa Việt Nam trong thời kỳ hội nhập toàn cầu 106 Phùng Thị Lý
- Nhận thức và vận dụng chủ nghĩa xã hội khoa học ở Việt Nam hiện nay 111 Nguyễn Thị Nhan  
Nguyễn Thị Nga
- Giáo dục đại học trong nền kinh tế số ở Việt Nam hiện nay 118 Phạm Xuân Đức
- Tư tưởng chính trị của Ngô Thì Nhậm, ý nghĩa đương thời và giá trị thời đại 123 Phạm Văn Dự

**TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION**

- |  |    |  |
|--|----|--|
| Disease classification method for rice fields using drones and deep learning technique   | 5  | Ha Minh Tuan<br>Pham Duc Khan<br>Le Ngoc Hoa<br>Nguyen Thi Sim                             |
| Applying object recognition algorithm YOLOv11 and fingerprint biometrics, proposing an automatic gate model for student parking lots | 11 | Ly Quang Minh<br>Pham Nhu Pham<br>Ho Thi Dung  |
| Research on applying computer vision for automating PCB inspection processes   | 18 | Nguyen Ngoc Duc<br>Ha Nhat Tien Duong<br>Doan Van Khanh<br>Pham Thanh Dat<br>Vu Truong Hai |
| An automobile seatbelt non-compliance detection system developed with the YOLOv11 network  | 25 | Hoang Thi An   |
| Smart city with IoT sensor monitoring management   | 32 | Le Thi Thanh Binh  |
| A two-stage identification framework for visual inspection of multi-component products   | 35 | Ha Minh Tuan<br>Le Ngoc Hoa<br>Nguyen Truong Huy<br>Nguyen Thi Viet Huong                  |

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- |  |    |                                |
|--|----|--------------------------------|
| Study on the effect of cutting parameters on surface roughness during CNC milling of S136 stainless steel                                    | 41 | Mac Thi Nguyen<br>Dao Van Kien |
| Study on the influence of stitch length, screw height and gear bar height to on zipper stitch deformation                                    | 50 | Bui Thi Loan<br>Nguyen Thi Hoi |
| The influence of stitch density, thread count and number of fabric layers on the sewing thread consumption coefficient on stitch 301 and 401 | 57 | Ta Van Hien<br>Nguyen Thi Hien |
| Evaluate the effectiveness of viscous elastic dampers in controlling seismic and wind-induced vibrations                                     | 63 | Duong Thi Ha                   |

**TITLE FOR ECONOMICS**

- |  |    |   |
|--|----|---|
| Research on the factors affecting entrepreneurial intentions among the youth in the old Hai Duong area (Hai Phong city)                            | 70 | Vu Manh Cuong<br>Nguyen Thi Thuy<br>Luong Thi Hoa                         |
| Training human resources for Industrial zones in the former Hai Duong province (now part of Hai Phong city): Current situation and proposed, model | 76 | Nguyen Thi Kim Nguyen<br>Nguyen Thi Nhan                                  |
| Factors affecting consumer satisfaction when shopping on TikTok shop in Hanoi city   | 82 | Vu Manh Cuong<br>Nguyen Thi Ngoc Mai<br>Le Thi Huyen<br>Dao Thi Kim Tuyen |
| Research on tax compliance of small and medium enterprises in VietNam: Perspectives from tax settlement data and violation penalties               | 89 | Dinh Thi Kim Thiet<br>Nguyen Hai Ha                                       |
| CSR and purchase intention of generation Z in Vietnam: Evidence from the fashion industry  | 95 | Vu Manh Cuong<br>Hoang Thi Hoa<br>Hoang Thi Thu Trang                     |

**TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE**

- |   |     |                                   |
|---|-----|-----------------------------------|
| Digital transformation in teaching political theory subjects at Sao Do University today   | 102 | Nguyen Manh Tuong                 |
| Building Vietnamese cultural families in the period of global integration   | 106 | Phung Thi Ly                      |
| Theoretical and practical values of scientific socialism in the construction of a fair, democratic and civilized society in Vietnam today | 111 | Nguyen Thi Nhan<br>Nguyen Thi Nga |
| Higher education in the digital economy in Vietnam now  | 118 | Pham Xuan Duc                     |
| Ngo Thi Nham's political thought, contemporary significance and contemporary values   | 123 | Pham Van Du                       |

# Nhận thức và vận dụng chủ nghĩa xã hội khoa học ở Việt Nam hiện nay

Theoretical and practical values of scientific socialism in the construction of a fair, democratic and civilized society in Vietnam today

Nguyễn Thị Nhan<sup>1\*</sup>, Nguyễn Thị Nga<sup>2</sup>

\*Tác giả liên hệ: nguyenthinhan010187@gmail.com

<sup>1</sup>Trường Đại học Sao Đỏ

<sup>2</sup>Trường Chính trị Tô Hiệu Hải Phòng

Ngày nhận bài: 15/6/2025

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 26/8/2025

Ngày chấp nhận đăng: 29/8/2025

## Tóm tắt

Chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin, được coi là kim chỉ nam cho hành động của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đối với Việt Nam, chủ nghĩa xã hội khoa học không chỉ là nền tảng lý luận, mà còn giữ vai trò quan trọng trong định hướng chiến lược phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa. Bài viết làm rõ các giá trị lý luận cốt lõi của chủ nghĩa xã hội khoa học, phân tích vai trò thực tiễn của nó trong công cuộc xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả vận dụng lý luận vào thực tiễn.

**Từ khóa:** Chủ nghĩa xã hội khoa học; công bằng; dân chủ; văn minh.

## Abstract

Scientific socialism is one of the three components of Marxism-Leninism, considered the compass for the actions of the international communist and workers' movement. For Vietnam, scientific socialism is not only a theoretical foundation, but also plays an important role in the strategic orientation of the country's development along the socialist path. The article clarifies the core theoretical values of scientific socialism, analyzes its practical role in the construction of a just, democratic and civilized society, and proposes a number of solutions to improve the effectiveness of applying theory to practice.

**Keywords:** Scientific socialism; fairness; democracy; civilization.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chủ nghĩa xã hội khoa học là một trong những bộ phận cấu thành của hệ thống lý luận Mác - Lênin, nghiên cứu những quy luật khách quan của sự phát triển xã hội loài người, từ đó chỉ ra tất yếu lịch sử của quá trình chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và cộng sản chủ nghĩa. Với tính chất vừa là học thuyết khoa học vừa là cương lĩnh cách mạng, chủ nghĩa xã hội khoa học không chỉ cung cấp cơ sở lý luận cho phong trào công nhân và phong trào cộng sản quốc tế, mà còn định hướng cho sự nghiệp giải phóng con người khỏi mọi hình thức áp bức, bóc lột. Trải qua quá trình vận dụng và phát triển trong thực tiễn, học thuyết này đã trở thành nền tảng tư tưởng của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, góp phần định hình mục tiêu và con đường phát triển của dân tộc.

Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là kết quả của quá trình vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, phù hợp với điều kiện lịch sử thực tiễn của dân tộc, không phải sự sao chép mô hình có sẵn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự cạnh tranh giữa các mô hình phát triển, Việt Nam vẫn kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, coi đây là lựa chọn tất yếu để xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, nơi con người là trung tâm của sự phát triển.

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới cho thấy, mô hình phát triển xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đang từng bước hiện thực hóa các mục tiêu đã xác định, đồng thời khẳng định tính đúng đắn và khả thi của hệ tư tưởng này trong điều kiện mới. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung làm rõ hai nội dung: (1) Giá trị lý luận cốt lõi của chủ nghĩa xã hội khoa học; (2) Giá trị thực tiễn của học thuyết này trong công cuộc xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ở Việt Nam hiện nay.

Người phản biện: 1. TS. Vũ Văn Đông

2. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Giá trị lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học

#### 2.1.1. Chủ nghĩa xã hội khoa học phát hiện quy luật phát triển của lịch sử nhân loại

Một trong những đóng góp quan trọng của chủ nghĩa xã hội khoa học là phát hiện ra quy luật khách quan chi phối sự phát triển của lịch sử xã hội loài người. Trên cơ sở kế thừa và phát triển các thành tựu của triết học, kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội không tưởng, C.Mác và Ph.Ăngghen đã xây dựng học thuyết duy vật lịch sử, đây là nền tảng lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học. Theo đó, lịch sử nhân loại là lịch sử phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội, được thúc đẩy bởi mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.

Khi quan hệ sản xuất trở nên lỗi thời, kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, tất yếu sẽ dẫn đến sự ra đời của một hình thái kinh tế - xã hội mới tiến bộ hơn. Trên cơ sở đó, chủ nghĩa xã hội khoa học khẳng định: Xã hội tư bản chủ nghĩa, từng đóng vai trò lịch sử nhất định nhưng không phải là hình thái cuối cùng. Mâu thuẫn cơ bản giữa xã hội hóa của sản xuất và chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất đã và đang làm nảy sinh nhiều bất công, khủng hoảng và phản kháng xã hội.

Do vậy, việc thay thế xã hội Tư bản chủ nghĩa bằng xã hội Xã hội chủ nghĩa là tất yếu khách quan, bắt nguồn từ sự phát triển nội tại của lực lượng sản xuất và vai trò lịch sử của giai cấp công nhân. Việc xóa bỏ chế độ tư hữu Tư bản chủ nghĩa và thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất là tiền đề để xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và phát triển bền vững, điều mà Chủ nghĩa xã hội khoa học hướng đến như một tất yếu lịch sử và khát vọng nhân loại.

#### 2.1.2. Chủ nghĩa xã hội khoa học đã giải thích đúng đắn về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Theo C. Mác, “giai cấp vô sản là lực lượng duy nhất có thể xóa bỏ chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa và thiết lập một xã hội mới, không có người bóc lột người” [2, tr.51]. Giai cấp công nhân không chỉ là nạn nhân của chế độ bóc lột tư bản mà còn là lực lượng duy nhất có khả năng thực hiện sứ mệnh lịch sử: Xóa bỏ chủ nghĩa tư bản và xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa. Vai trò này xuất phát từ vị trí của họ trong nền đại công nghiệp, nơi gắn bó trực tiếp với lực lượng sản xuất tiên tiến và phương thức sản xuất hiện đại.

Khác với các giai cấp cách mạng trước, giai cấp công nhân không đấu tranh vì lợi ích riêng biệt mà nhằm xóa bỏ chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa, vốn là nguyên nhân sâu xa của bất công và áp bức. Lợi ích của họ thống nhất với lợi ích của đông đảo nhân dân lao động nên cách mạng vô sản mang tính triệt để, phổ biến và

có ý nghĩa toàn nhân loại. Theo Ăngghen, đây là “giai cấp cuối cùng thực hiện sứ mệnh cách mạng” và trong xã hội cộng sản, giai cấp công nhân cũng không còn tồn tại với tư cách là một giai cấp.

Để hoàn thành sứ mệnh lịch sử, giai cấp công nhân phải chuyển từ “giai cấp tự mình” thành “giai cấp vì mình”, thông qua sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đội tiên phong mang lý luận khoa học tổ chức và định hướng cho cách mạng.

#### 2.1.3. Chủ nghĩa xã hội khoa học đã chủ trương xây dựng xã hội tương lai nhân văn

Chủ nghĩa xã hội khoa học khẳng định mục tiêu nhân văn của xã hội tương lai, thể hiện ở yêu cầu giải phóng con người khỏi mọi hình thức áp bức, bóc lột và bất công, hướng tới xây dựng một xã hội trong đó “sự phát triển tự do của mỗi người là điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người” [2, tr.85]. Đây là tuyên ngôn thể hiện bản chất nhân văn, tiến bộ của một học thuyết cách mạng lấy con người làm trung tâm.

Khác với chủ nghĩa tư bản, quan hệ giữa người với người bị chi phối bởi tư hữu và lợi nhuận, dẫn đến phân hóa xã hội và tha hóa con người thì chủ nghĩa xã hội đề cao sự công bằng, phát triển toàn diện con người về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần. Xã hội xã hội chủ nghĩa hướng tới một mô hình trong đó các quan hệ xã hội được tổ chức trên cơ sở hợp tác, bình đẳng và phát triển vì lợi ích chung, thay vì cạnh tranh và phân chia lợi ích cá nhân.

Ở giai đoạn đầu xây dựng xã hội mới, nguyên tắc phân phối là “làm theo năng lực, hưởng theo lao động”, tiến tới giai đoạn cao là “làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu”, phản ánh lý tưởng công bằng và bình đẳng xã hội. Lênin tiếp tục phát triển luận điểm này khi khẳng định Nhà nước sẽ tiêu vong cùng với sự xóa bỏ giai cấp, mở ra thời kỳ tự quản của nhân dân lao động. Những luận điểm đó cho thấy con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của lịch sử, đồng thời khẳng định tính nhân văn sâu sắc của xã hội xã hội chủ nghĩa, nơi mọi cá nhân được phát triển toàn diện trong môi trường công bằng, dân chủ và văn minh.

## 2.2. Giá trị thực tiễn của chủ nghĩa xã hội khoa học ở Việt Nam

### 2.2.1. Chủ nghĩa xã hội khoa học là cơ sở lý luận để xác định con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Chủ nghĩa xã hội khoa học là cơ sở tư tưởng, lý luận định hướng cho đường lối phát triển của Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác lập mô hình phát triển “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, đây là một mô hình chưa có tiền lệ, kết

hợp giữa cơ chế thị trường và mục tiêu công bằng, nhân văn.

Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã khẳng định: *“Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”* [3, tr.12].

Mô hình này bảo đảm sự phát triển năng động của nền kinh tế trong khi vẫn giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò kiến tạo của Nhà nước và mục tiêu tiến bộ, công bằng xã hội. Thực tiễn gần 40 năm đổi mới đã chứng minh tính đúng đắn và hiệu quả của mô hình khi Việt Nam đạt được nhiều thành tựu quan trọng về tăng trưởng, giảm nghèo, nâng cao đời sống và mở rộng vị thế quốc tế. Trong đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, tuổi thọ và chỉ số phát triển con người (HDI) tăng, cơ hội tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản ngày càng mở rộng.

Một nội dung quan trọng thể hiện giá trị thực tiễn của chủ nghĩa xã hội khoa học là định hướng xây dựng hệ thống an sinh xã hội lấy con người làm trung tâm. Từ chăm lo đời sống người lao động, hỗ trợ người nghèo, phát triển giáo dục, y tế và nhà ở, đến các chính sách hỗ trợ trong đại dịch COVID-19, Việt Nam đã thể hiện rõ bản chất nhân văn và ưu việt của chế độ.

Những kết quả đó khẳng định, đường lối phát triển đất nước hiện nay, cả về lý luận và thực tiễn đều thấm đượm tinh thần của chủ nghĩa xã hội khoa học, lấy lợi ích con người làm mục tiêu, đồng thời gắn kết hài hòa giữa tăng trưởng và công bằng, giữa hội nhập và độc lập tự chủ.

### **2.2.2. Chủ nghĩa xã hội khoa học là cơ sở lý luận để giai cấp công nhân và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam**

Chủ nghĩa xã hội khoa học định hướng xây dựng một Nhà nước pháp quyền thực sự của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân - nơi quyền lực nhà nước là công cụ tổ chức và quản lý xã hội vì lợi ích chung, không đứng trên nhân dân. Theo tư tưởng Mác-xít, nhà nước xã hội chủ nghĩa không chỉ là công cụ chuyên chính của giai cấp công nhân mà còn là thiết chế dân chủ hóa sâu rộng, phục vụ sự nghiệp tiến bộ và giải phóng con người.

Ở Việt Nam, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là bước đi chiến lược nhằm hiện thực hóa lý tưởng dân chủ xã hội chủ nghĩa. Theo Văn kiện Đại hội XIII, Nhà nước phải bảo đảm quyền lực thống nhất, có phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan

lập pháp, hành pháp, tư pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam [3, tr.58].

Mô hình này khác biệt căn bản với nhà nước tư bản chủ nghĩa, nơi dân chủ chủ yếu mang tính hình thức và quyền lực tập trung trong tay thiểu số. Tại Việt Nam, quyền lực gắn liền với quyền làm chủ của nhân dân lao động, mọi hoạt động của nhà nước đều hướng tới công bằng xã hội, công khai, minh bạch và chống đặc quyền, đặc lợi.

Thực tiễn cho thấy, Việt Nam đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp: Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động công quyền, kiểm soát quyền lực, phát huy vai trò giám sát xã hội. Quốc hội ngày càng thể hiện rõ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Bên cạnh đó, nhà nước đóng vai trò bảo vệ quyền con người, quyền công dân, thúc đẩy bình đẳng pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận công lý cho mọi người dân. Sự kết hợp giữa dân chủ và pháp quyền, giữa kỷ cương và đạo lý, là đặc trưng cơ bản của mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tóm lại, mô hình này là minh chứng cụ thể cho việc vận dụng chủ nghĩa xã hội khoa học vào quản trị quốc gia, không chỉ bảo đảm kỷ cương xã hội mà còn phục vụ phát triển toàn diện con người và hiện thực hóa mục tiêu dân chủ, công bằng, văn minh.

### **2.2.3. Chủ nghĩa xã hội khoa học là cơ sở lý luận để xây dựng và phát triển xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ở Việt Nam**

Chủ nghĩa xã hội khoa học không chỉ cung cấp cơ sở lý luận cho việc lý giải sự vận động của xã hội, mà còn định hướng xây dựng một xã hội lý tưởng - nơi con người được phát triển toàn diện trong môi trường công bằng, dân chủ và văn minh. Tại Việt Nam, các nguyên lý của học thuyết này được vận dụng để xây dựng chính sách phát triển kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội, đặc biệt chú trọng bảo vệ quyền lợi của các nhóm yếu thế.

Bên cạnh đó, chủ nghĩa xã hội khoa học đề cao phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường và thế hệ tương lai. Các lĩnh vực như giáo dục, y tế, văn hóa được quan tâm đầu tư nhằm nâng cao chất lượng sống và phát triển con người toàn diện. Tinh thần dân chủ xã hội chủ nghĩa được thể hiện qua cơ chế “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” và việc xây dựng Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Những kết quả đạt được trong thực tiễn khẳng định rằng, chủ nghĩa xã hội khoa học không chỉ là nền tảng tư tưởng, mà còn là động lực và kim chỉ nam trong quá trình hiện thực hóa mục tiêu xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh ở Việt Nam.

### 2.3. Một số thách thức đặt ra đối với việc vận dụng chủ nghĩa xã hội khoa học ở Việt Nam hiện nay

#### 2.3.1. Tác động của toàn cầu hóa và chủ nghĩa thực dụng

Toàn cầu hóa là xu thế khách quan, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế, công nghệ và giao lưu văn hóa. Tuy nhiên, quá trình này cũng đặt ra nhiều thách thức về tư tưởng, văn hóa và hệ giá trị, đặc biệt trong việc giữ vững niềm tin lý tưởng và bản lĩnh chính trị của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trí thức và thanh niên hiện nay.

Một trong những hệ quả đáng lo ngại là sự lan rộng của chủ nghĩa cá nhân, thực dụng và lối sống vị kỷ, đề cao lợi ích vật chất, xem nhẹ lý tưởng cống hiến. Tình trạng “sống thực tế hóa”, thờ ơ chính trị, ngại dấn thân vì tập thể đang trở thành xu hướng lệch chuẩn trong một bộ phận xã hội, đặc biệt là giới trẻ. Nhiều học sinh, sinh viên thiếu quan tâm đến lý luận chính trị, xem nhẹ vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin trong định hướng phát triển đất nước.

Đáng chú ý, ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dụng không chỉ giới hạn trong thanh niên mà còn xâm nhập vào một bộ phận cán bộ, đảng viên. Biểu hiện của sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vụ lợi cá nhân, chạy theo lợi ích nhóm làm suy giảm uy tín của Đảng và niềm tin của nhân dân. Đây là những dấu hiệu của sự suy giảm vai trò tiên phong, từng được chủ nghĩa xã hội khoa học cảnh báo trong quá trình chuyển tiếp sang xã hội mới.

Thực tiễn này đặt ra yêu cầu cần tăng cường giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin chính trị cho thế hệ trẻ; đồng thời nâng cao năng lực phân biệt và miễn dịch tư tưởng trước các luồng thông tin sai trái. Trong nội bộ Đảng, cần siết chặt kỷ luật, đẩy mạnh tự phê bình, ngăn chặn biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Tóm lại, toàn cầu hóa và chủ nghĩa thực dụng đang tạo ra thách thức lớn đối với việc giữ vững niềm tin xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Trong bối cảnh đó, chủ nghĩa xã hội khoa học cần tiếp tục được vận dụng linh hoạt để định hướng tư tưởng, củng cố giá trị lý tưởng và khơi dậy khát vọng phụng sự vì sự phát triển bền vững của đất nước.

#### 2.3.2. Tác động của diễn biến hòa bình và sự xuyên tạc lý luận

Diễn biến hòa bình là một trong những thách thức nghiêm trọng đối với việc giữ vững nền tảng tư tưởng và niềm tin vào con đường xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. Dưới vỏ bọc “dân chủ”, “nhân quyền”, “xã hội dân sự”, các thế lực thù địch ngày càng gia tăng hoạt động xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và phủ nhận mô hình chủ nghĩa xã hội mà Việt Nam kiên định theo đuổi.

Trên không gian mạng, nhiều luận điệu sai trái được lan truyền với tốc độ nhanh, như: “chủ nghĩa xã hội đã lỗi thời”, “Mác - Lênin đã sụp đổ cùng Liên Xô”, “Việt Nam nên đi theo mô hình tư bản”, hay “kinh tế thị trường chỉ phù hợp với thể chế tư bản chủ nghĩa”. Những lập luận này không chỉ bóp méo bản chất chủ nghĩa xã hội khoa học mà còn tác động tiêu cực đến nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và đặc biệt là giới trẻ, lực lượng chưa được trang bị đầy đủ kiến thức lý luận và kỹ năng phản biện.

Không ít cá nhân bị ảnh hưởng từ các trang mạng phản động trá hình, dẫn đến tư tưởng dao động, mơ hồ, thậm chí phủ nhận những giá trị nền tảng của Đảng, Nhà nước và những thành quả cách mạng đã được đánh đổi bằng xương máu. Đây là biểu hiện cụ thể của “diễn biến hòa bình” trên mặt trận tư tưởng, một hình thức “chiến tranh mềm” nhưng đầy nguy cơ.

Việc phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là bác bỏ một hệ tư tưởng khoa học, mà còn là sự phủ nhận toàn diện con đường phát triển đất nước và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nếu không chủ động ngăn chặn, tình trạng này có thể dẫn đến lệch hướng nhận thức chính trị, lan rộng tư tưởng xét lại, thực dụng và suy thoái tư tưởng.

#### 2.3.3. Tác động của chuyển đổi số và yêu cầu xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp

Xu thế chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, tác động sâu rộng tới mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Đối với Việt Nam, chuyển đổi số không chỉ là yêu cầu tất yếu để nâng cao năng lực cạnh tranh, hiện đại hóa quản trị nhà nước, mà còn là yếu tố then chốt bảo đảm mục tiêu phát triển nhanh và bền vững. Tuy nhiên, quá trình này cũng đặt ra nhiều thách thức mới như: Năng lực hạ tầng số và trình độ ứng dụng công nghệ thông tin giữa các vùng, miền còn chênh lệch; một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng kịp yêu cầu về kỹ năng số và tư duy đổi mới; nguy cơ mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu, tấn công mạng ngày càng gia tăng. Bên cạnh đó, quá trình số hóa các dịch vụ công, dữ liệu dân cư và hoạt động quản lý cần bảo đảm vừa hiệu quả, minh bạch, vừa giữ vững chủ quyền và an ninh quốc gia.

Song song với chuyển đổi số, yêu cầu xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh/thành phố và xã/phường) theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả cũng đang đặt ra áp lực đổi mới về cơ cấu tổ chức, phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính. Mô hình này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ số với cải cách thể chế, bảo đảm mọi quyết định và dịch vụ công đều được thực hiện nhanh chóng, minh bạch, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Nếu không được chuẩn bị đồng bộ về thể chế, nguồn nhân lực và hạ tầng công nghệ, quá trình

triển khai có thể dẫn đến tình trạng chông chéo chức năng, gián đoạn dịch vụ công hoặc gia tăng chi phí xã hội.

Như vậy, chuyển đổi số và cải cách mô hình chính quyền địa phương hai cấp vừa là cơ hội để hiện thực hóa các giá trị của chủ nghĩa xã hội khoa học trong quản trị quốc gia, vừa là phép thử về năng lực tổ chức, điều hành và thích ứng của hệ thống chính trị. Để biến thách thức thành động lực, cần sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp chính quyền, cùng với sự tham gia tích cực của người dân và cộng đồng doanh nghiệp.

#### **2.4. Giải pháp phát huy giá trị của chủ nghĩa xã hội khoa học ở Việt Nam**

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng và sự chống phá quyết liệt từ các thế lực thù địch, việc giữ vững và phát huy giá trị của chủ nghĩa xã hội khoa học ở Việt Nam là nhiệm vụ cấp thiết mang ý nghĩa chiến lược lâu dài, trong đó tập trung vào các hướng chủ đạo sau:

*Thứ nhất, tăng cường giáo dục lý luận chính trị trong nhà trường và toàn xã hội, đặc biệt là cho thế hệ trẻ*

Giáo dục lý luận chính trị là một trong những kênh trọng yếu để truyền bá những giá trị nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin tư tưởng và bản lĩnh trước những biến động phức tạp của thời đại. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và giao thoa tư tưởng ngày càng sâu rộng, việc giáo dục lý luận cho thế hệ trẻ, đặc biệt là học sinh, sinh viên, lực lượng kế tục sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc càng trở nên cấp thiết và có ý nghĩa chiến lược.

Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng cần đổi mới toàn diện việc giảng dạy các môn lý luận chính trị theo hướng hiện đại, khoa học và gắn với thực tiễn. Việc truyền thụ kiến thức không thể theo lối truyền thống giáo điều, áp đặt hay khô cứng, mà cần được thiết kế linh hoạt, tích hợp các tình huống thực tiễn, ví dụ minh họa sinh động, gắn với các vấn đề đương đại để giúp người học thấy được tính ứng dụng, sự phù hợp và giá trị bền vững của chủ nghĩa xã hội khoa học trong đời sống xã hội Việt Nam hôm nay.

Bên cạnh đó, cần đặc biệt quan tâm đến đội ngũ giảng viên lý luận chính trị - những người giữ vai trò truyền cảm hứng và định hướng tư tưởng cho sinh viên. Mỗi giảng viên không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn phải là tấm gương mẫu mực về đạo đức, tư duy và lối sống; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn sâu, tư duy đổi mới và khả năng sư phạm tốt. Chỉ khi người giảng viên thực sự sống với lý tưởng và giá trị mà họ truyền giảng, thì họ mới có thể khơi dậy trong sinh viên lòng yêu nước, khát vọng cống

hiến và niềm tin khoa học vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang lựa chọn.

Tóm lại, giáo dục lý luận chính trị cần được xem là nhiệm vụ lâu dài, mang tính chiến lược trong công cuộc xây dựng nền tảng tư tưởng cho thế hệ tương lai. Sự thành công của chủ nghĩa xã hội khoa học trong đời sống hiện thực không chỉ phụ thuộc vào tầm vóc lý luận của học thuyết, mà còn nằm ở cách thức nó được chuyển tải, tiếp nhận và hiện thực hóa qua giáo dục và hành động xã hội.

*Thứ hai, nâng cao năng lực nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn để vận dụng linh hoạt, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện Việt Nam*

Việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam phải xuất phát từ quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, trên cơ sở phân tích khoa học các điều kiện cụ thể của đất nước, tránh rập khuôn, giáo điều. Trong bối cảnh mới, cần tiếp tục phát triển lý luận xã hội chủ nghĩa gắn với đặc điểm lịch sử, văn hóa dân tộc, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng; khẳng định tính đặc thù của mô hình Việt Nam với sự kết hợp biện chứng giữa phát triển kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa hội nhập và độc lập, tự chủ; giữa tăng trưởng kinh tế và bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội.

Để mô hình này được luận giải một cách khoa học, cần tổng kết sâu sắc thực tiễn gần 40 năm đổi mới, gắn kết với phát triển lý luận nhằm làm sáng tỏ cơ sở khoa học của con đường Việt Nam đang đi, qua đó nâng cao tính chính danh học thuật và sức thuyết phục chính trị. Đồng thời, phải đầu tư xây dựng đội ngũ nghiên cứu lý luận có chất lượng, nhất là các viện chuyên ngành, cơ sở đào tạo chính trị và các nhà lý luận trẻ, đủ năng lực tiếp cận cả tư duy nền tảng và xu thế mới. Đây sẽ là lực lượng nòng cốt trong việc giải thích hệ thống các vấn đề lý luận - thực tiễn, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, đồng thời cung cấp luận cứ khoa học vững chắc cho quá trình hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

*Thứ ba, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực tiễn xây dựng mô hình xã hội chủ nghĩa*

Trong quá trình xây dựng mô hình xã hội chủ nghĩa, đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ là lực lượng trực tiếp triển khai đường lối, chủ trương của Đảng, mà còn là "bộ mặt" của chế độ, là yếu tố then chốt góp phần củng cố hoặc làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào hệ thống chính trị. Vì vậy, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên là yêu cầu mang tính chiến lược trong việc hiện thực hóa các giá trị của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cán bộ là “gốc của mọi công việc” và “muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Người khẳng định: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [4, tr.89]. Trong mô hình xã hội chủ nghĩa, với mục tiêu phát triển vì con người thì bản lĩnh, phẩm chất, năng lực và đạo đức của cán bộ, đảng viên có vai trò quyết định đến mức độ lan tỏa và thuyết phục của hệ tư tưởng.

Khi cán bộ thực sự nêu gương, sống tận tụy vì lợi ích công, gần dân, tôn trọng dân, dám chịu trách nhiệm và công khai, minh bạch trong thực thi công vụ, thì không chỉ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước mà còn làm sáng rõ bản chất ưu việt của mô hình xã hội chủ nghĩa, vì con người, do nhân dân làm chủ. Ngược lại, nếu để xảy ra tình trạng cán bộ quan liêu, tham nhũng, lạm quyền, xa dân, vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước thì không chỉ làm xói mòn niềm tin của nhân dân, mà còn phủ nhận trên thực tế những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa xã hội khoa học về công bằng, dân chủ, văn minh và tiến bộ.

Chính vì vậy, việc đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng cần được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn chặt với việc thực hiện nghiêm túc các quy định về nêu gương, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Cán bộ càng giữ vị trí cao càng phải gương mẫu về đạo đức, phong cách, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo ra ảnh hưởng lan tỏa tích cực trong tổ chức và cộng đồng.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh các hành vi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Cùng với đó là xây dựng môi trường công vụ liêm chính, trách nhiệm, lấy phục vụ nhân dân làm tiêu chí đánh giá cán bộ. Đồng thời, cần đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh như một nền tảng xuyên suốt để xây dựng đội ngũ cán bộ thực sự “vừa hồng, vừa chuyên”.

Tóm lại, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên là yếu tố nền tảng để chuyển hóa chủ nghĩa xã hội khoa học từ lý luận thành niềm tin, động lực và hành động trong đời sống xã hội.

*Thứ tư, đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông và đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch*

Chủ nghĩa xã hội khoa học chỉ phát huy trọn vẹn giá trị khi thấm sâu vào đời sống tinh thần xã hội và lan tỏa trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên, quần chúng. Trong bối cảnh bùng nổ công nghệ thông tin và truyền thông số, mặt trận tư tưởng lý luận ngày càng phức tạp, đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ phương thức truyền thông theo hướng từ một chiều sang đa chiều,

từ khô cứng sang sinh động, gần gũi, gắn với thực tiễn và phù hợp từng nhóm đối tượng, nhất là thế hệ trẻ.

Bên cạnh truyền thông tích cực, cần nâng cao “sức đề kháng tư tưởng” cho xã hội bằng việc kịp thời phát hiện, nhận diện và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc vai trò của Đảng, bóp méo thành tựu đất nước. Muốn vậy, phải phát huy vai trò báo chí cách mạng, truyền thông chính thống, đội ngũ chuyên gia, nhà báo, giảng viên lý luận chính trị, các tổ chức đoàn thể và lực lượng nòng cốt trên không gian mạng nhằm tạo “vùng phủ sóng tư tưởng tích cực”.

Cùng với đó, cần chiến lược truyền thông số bài bản, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các công cụ trực tuyến; thiết kế nội dung ngắn gọn, trực quan, dễ chia sẻ qua video, đồ họa, podcast, mạng xã hội để đưa tư tưởng xã hội chủ nghĩa đến gần hơn với công chúng. Thông tin truyền thông thời đại mới vì vậy không chỉ là phương tiện tuyên truyền, mà là một mặt trận tư tưởng văn hóa quan trọng, đòi hỏi triển khai lâu dài, bài bản, chủ động, sáng tạo và thích ứng linh hoạt với đặc điểm của môi trường truyền thông hiện đại.

### 3. KẾT LUẬN

Chủ nghĩa xã hội khoa học là một học thuyết cách mạng mang tính khoa học và nhân văn sâu sắc, đồng thời là nền tảng tư tưởng vững chắc của phong trào cộng sản quốc tế và kim chỉ nam cho con đường phát triển của các dân tộc tiến bộ. Đối với Việt Nam, học thuyết này đã, đang và sẽ tiếp tục soi đường cho sự nghiệp cách mạng, từ đấu tranh giành độc lập đến xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và tác động đa chiều của kinh tế thị trường, việc giữ vững và phát huy giá trị của chủ nghĩa xã hội khoa học là yêu cầu khách quan và nhiệm vụ chiến lược. Những giá trị lý luận như quy luật phát triển lịch sử, sứ mệnh của giai cấp công nhân, mục tiêu nhân văn của xã hội tương lai, cùng với những thành tựu thực tiễn của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, tiếp tục khẳng định tính đúng đắn và sức sống bền bỉ của con đường đã lựa chọn.

Tuy nhiên, những thách thức như chủ nghĩa thực dụng, suy giảm niềm tin, diễn biến hòa bình và sự xuyên tạc lý luận đặt ra yêu cầu cấp thiết về nâng cao trách nhiệm chính trị, năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhà nghiên cứu, giảng viên lý luận. Việc phát huy giá trị của chủ nghĩa xã hội khoa học trong xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh không thể là nhiệm vụ nhất thời mà là một tiến trình lâu dài, cần sự kiên định về lý tưởng, linh hoạt trong vận dụng lý luận và sự đồng thuận trong toàn xã hội. Khi những giá trị ấy thấm sâu vào tư duy, chính sách và thực tiễn, Việt Nam sẽ có cơ

sở vững chắc để xây dựng thành công một xã hội phát triển bền vững, hiện đại, nhân văn - mang bản sắc riêng của chủ nghĩa xã hội Việt Nam.

---

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2]. C. Mác (1994), *Góp phần phê phán triết học pháp quyền Hêghen*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Tập 5, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [5]. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 23-NQ/TW về phát huy sức mạnh của văn hóa trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*.

---

#### AUTHORS INFORMATION

Nguyen Thi Nhan<sup>1\*</sup>, Nguyen Thi Nga<sup>2</sup>

\*Corresponding Author: [nguyenthinhan010187@gmail.com](mailto:nguyenthinhan010187@gmail.com)

<sup>1</sup>Sao Do University;

<sup>2</sup>To Hieu Hai Phong Political School.

# THẺ LỆ GỬI BÀI

## TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (\*.doc \*.docx và \*.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (\*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
  - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
  - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
  - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ [http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format\\_paper](http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper)  
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ:

**Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ**

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, P. Chu Văn An, TP. Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn)

**Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 3 (91) 2025**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**Địa chỉ:**

- **Số 1:** Số 76, đường Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, quốc lộ 37, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** <http://saodo.edu.vn> **Email:** [info@saodo.edu.vn](mailto:info@saodo.edu.vn)

**P. ISSN 1859-4190**  
**E. ISSN 2815-553X**

**Số 3 (91)**

**2025**

**Địa chỉ Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ

Số 76, đường Nguyễn Thị Duệ, KDC Thái Học 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.